

Tiết 2

Môn: Tập đọc.

Bài: Mẹ Ớm.

I Mục đích – yêu cầu:

- Đọc rành mạch , trôi chảy; bước đầu biết đọc diễn cảm 1,2 khổ thơ với giọng nhẹ nhàng, tình cảm.
- Hiểu ND bài : Tình cảm yêu thương sâu sắc và tấm lòng hiếu thảo , biết ơn của bạn nhỏ với người mẹ bị ốm.(trả lời được các CH 1,2,3; thuộc ít nhất 1 khổ thơ trong bài).

II. Đồ dùng dạy – học.

- Tranh minh họa nội dung bài.
- Bảng phụ HD luyện đọc.

III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu.

ND – TL	Giáo viên	Học sinh
1.Kiểm tra (4’)	-Kiểm tra HS đọc bài :Đế mèn bênh vực kẻ yếu(Đọc từ đầu đến chị mới kể) -Nhận xét chung.	-2 HS nối tiếp đọc bài và trả lời câu hỏi SGK. -Nhận xét bạn đọc bài.
2.Bài mới GTB (2’) HD1:Luyện đọc (8-10’)	-Dẫn dắt ghi tên bài. -Cho đọc 7 khổ thơ đầu -Giải nghĩa thêm:Truyện kiều là truyện thơ nổi tiếng... --đọc diễn cảm toàn bài 1 lần.	-Nghe và nhắc lại tên bài học. Nối tiếp mỗi em đọc 1 khổ. -Đọc cả bài 2-3 lần -1-2 HS đọc lại. -Cả lớp đọc thầm chú giải -1-2 HS đọc giải nghĩa. -Lắng nghe. -1HS đọc to khổ 1-2, cả lớp

3.Củng cố, dặn dò (2’)	-Nhận xét tiết học. -Dặn HS:	-Bài thơ thể hiện tình cảm yêu thương sâu sắc, sự hiếu thảo, lòng biết ơn của bạn nhỏ đối với mẹ -Về tiếp tục HTL.
----------------------------	---------------------------------	---

Tiết 1

Môn: Toán

Bài: Ôn tập các số đến 100 000(tiếp theo).

I. Mục tiêu:

- Tính nhẩm thực hiện được phép cộng, phép trừ các số đếm năm chữ số; nhân (chia) số có đến 5 chữ số với (cho) số có một chữ số.
- Tính được giá trị của biểu thức.
- HS yêu thích môn học này hơn.

II. Chuẩn bị

- Bảng phụ cho bài tập 2.(phần b)

II. Các hoạt động dạy – học chủ yếu.

ND – TL	Giáo viên	Học sinh
1.Kiểm tra (4’)	Gọi HS lên bảng làm bài tập2. -Nhận xét và cho điểm HS.	-3 HS lên bảng thực hiện theo yêu cầu của GV. -Nhận xét bài làm của bạn.

<p>2. Bài mới GTB (2') Hđ1: Ôn tập 4 phép tính (12')</p> <p>Hđ2: Luyện tính giá trị của biểu thức số và tìm thành phần chưa biết của phép tính. (18')</p> <p>3. Củng cố- dặn dò (2')</p>	<p>- Dẫn dắt ghi tên bài . Bài 1: Yêu cầu : - GV nhận xét đánh giá.</p> <p>Bài 2: Đọc từng phép tính cho HS làm bảng phụ. - Yêu cầu: Bài 3: Cho HS nêu thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức. (phần a,b) - Chấm chữa, nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét giờ học phê bình một số em chưa học tốt.</p>	<p>- Thảo luận cặp đôi. - Nối tiếp nhau nêu kết quả. - Nhận xét.</p> <p>- 2 HS lên bảng làm, cả lớp làm bảng con - Nêu cách đặt tính cộng trừ , nhân, chia trong bài.</p> <p>- 4 HS lần lượt nêu - Làm bài vào bảng con. - 4 HS nối tiếp lên bảng làm.</p> <p>- Theo dõi sửa sai vào bài nếu có.</p> <p>- Lắng nghe.</p>
--	---	---

Tiết 2

Môn: CHÍNH TẢ (Nghe – viết)

Bài. Để mền bệnh vực kẻ yếu.

I.Mục đích – yêu cầu.

- Nghe – viết và trình bày đúng bài CT ; không mắc quá 5 lỗi trong bài.

- Làm đúng bài tập (BT) CT phương ngữ; BT (2) a hoặc b (a/b) ; hoặc BT do GV soạn

II. Đồ dùng dạy – học.

- Chuẩn bị 4 khổ giấy to và bút dạ.

III. Các hoạt động dạy – học.

ND – TL	Giáo viên	Học sinh
<p>HD 1: Giới thiệu.(1’)</p> <p>HD 2: Viết chính tả (20’)</p>	<p>-Dẫn dắt ghi tên bài.</p> <p>Đọc đoạn viết.</p> <p>-Nhắc HS khi viết bài.</p> <p>-Đọc cho HS viết.</p> <p>-Đọc lại bài</p> <p>- Chấm 5 – 7 bài.</p>	<p>-Nghe – và nhắc lại tên bài học.</p> <p>-Nghe.</p> <p>-Đọc thầm lại đoạn viết,</p> <p>-Viết bảng con: <i>cỏ xước, tỉ tê, ngấn chùn chùn...</i></p> <p>-Viết chính tả.</p> <p>-Đổi vở soát lỗi.</p>
<p>HD 2: Luyện tập. (12 – 14’)</p>	<p>Bài 2:</p> <p>Bài tập yêu cầu gì?</p> <p>-Giao việc:</p> <p>-Nhận xét chữa bài.</p> <p>Bài 3:</p> <p>-Nêu yêu cầu thảo luận. Và trình bày.</p> <p>-Nhận xét chấm một số vở.</p>	<p>-2HS đọc đề bài.</p> <p>-Điền vào chỗ trống: l/n</p> <p>-Nhận việc.</p> <p>-Thi tiếp sức hai dãy, dưới lớp làm vào vở.</p> <p><i>Lấn, lẩn, béo lẩn,</i></p> <p>-2HS đọc yêu cầu bài tập.</p> <p>Thảo luận theo nhóm: 1HS đọc câu đố. Các bạn khác ghi vào bảng con.</p> <p>-Đọc câu đố đố nhóm khác.</p>
<p>3. <u>Củng cố dặn dò:</u> (3’)</p>	<p>-Nhận xét tiết học.</p> <p>-Nhắc HS về nhà luyện viết.</p>	

Tiết 3

Môn: Lịch sử và địa lí

Bài:1.

I. Mục tiêu:

- Biết môn Lịch sử và Địa lí ở lớp 4 giúp HS hiểu biết về thiên nhiên và con người Việt Nam, biết công lao của ông cha ta trong thời kì dựng nước và giữ nước từ thời Hùng Vương đến buổi đầu thời Nguyễn.
- Biết môn Lịch sử và Địa lí góp phần giáo dục HS tình yêu thiên nhiên con người và đất nước Việt Nam.

II. Chuẩn bị:

- Bản đồ Việt Nam, bản đồ hành chính Việt Nam
- Hình ảnh sinh hoạt của một số dân tộc ở một số vùng.

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu.

ND – TL	Giáo viên	Học sinh
1. Giới thiệu ()	-Giới thiệu chương trình môn lịch sử và địa lí những điểm chung	-Nghe
2. Vào bài.() HĐ 1: Làm việc cả lớp HĐ 2: Làm việc theo nhóm	Giới thiệu về vị trí của đất nước và các cư dân ở mỗi vùng. -Phát tranh và yêu cầu Quan sát và mô tả lại tranh. -Nhận xét – kết luận: -Để tổ quốc ta tươi đẹp như ngày hôm nay, ông cha ta đã trải qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước. Em nào có thể kể được một sự kiện chứng minh điều đó? KL:	-Nghe và quan sát. -Trình bày lại và xác định vị trí trên bản đồ. -Hình thành nhóm quan sát tranh mô tả cho nhau nghe về cảnh sinh hoạt của dân tộc đó, ở vùng nào? -Tiếp nối trình bày trước lớp -Nối tiếp phát biểu ý kiến
HĐ 3: Làm việc cả lớp.		- Theo dõi
3. Củng cố – dặn dò ()	-Nhận xét tiết học. Nhắc HS chuẩn bị giờ sau.	- Lắng nghe.

Tiết 2

Môn: Kỹ thuật.

Bài: Vật liệu dụng cụ cắt, khâu thêu.

I Mục tiêu.

- Biết được đặc điểm ,tác dụng và cách sử dụng , bảo quản những vật liệu , dụng cụ đơn giản thường dùng để cắt khâu , thêu.
- Biết cách và thực hiện được thao tác khâu chỉ vào kim và vê nút chỉ (gút chỉ)

II Chuẩn bị.

- Một số mẫu vật liệu và dụng cụ, cắt, khâu thêu.
- Kim khâu, kim thêu.
- Khung thêu.
- Một số sản phẩm may, thêu.

III Các hoạt động dạy học chủ yếu.

ND – TL	Giáo viên	Học sinh
1.Kiểm tra. (‘)	-Kiểm tra sự chuẩn bị của HS, -Nhắc Nhở nếu HS thiếu. -Giới thiệu bài.	-Nhắc lại tên bài học.
2.Bài mới. (‘) HD 1: Quan sát và nhận xét.	-HD HS quan sát, nhận xét vật liệu khâu, thêu. a)Vải. HD kết hợp đọc nội dung a SGK. -Em biết những loại vải nào? -Màu sắc thế nào? -Vải là vật liệu chính dùng để làm gì? -Bằng hiểu biết của mình em hãy kể tên một số sản phẩm được làm từ vải? -Nhận xét bổ xung. -HD HS chọn vải để khâu, thêu. b)Chỉ.	-Quan sát và nhận xét. -Nghe. -Nêu sợi bông, sợi pha, -Nêu: -là vật liệu chính để may, khâu ... -Áo, quần, khăn,